

TỜ TRÌNH

**Về việc kinh phí sự nghiệp ngân sách trung ương thực hiện Chương trình
MTQG giảm nghèo bền vững năm 2025**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân xã Khe Sanh

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 14/8/2025 của HĐND tỉnh về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025 sau sắp xếp đơn vị hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1001/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách năm 2025 cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và các xã, phường, đặc khu;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình số 88/TTr-KT ngày 26/8/2025 về việc phân bổ vốn sự nghiệp ngân sách trung ương thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2025;

Ủy ban nhân dân xã trình Hội đồng nhân dân xã phân bổ phân bổ vốn sự nghiệp ngân sách trung ương thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2025 theo phụ lục đính kèm.

UBND xã kính trình HĐND xã xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND xã;
- Phòng Kinh tế;
- Phó CVP;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Thái Thị Nga



PHỤ LỤC II
PHÂN BỐ KẾ HOẠCH VỐN SỰ NGHIỆP NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2025
THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG
(Kèm theo Tờ trình số: **SA** /TT-UBND ngày **27** /8/2025 của UBND xã Khe Sanh)

DVT: Đồng

TT	Danh mục các chương trình, dự án	Đơn vị thực hiện	Dự toán tính giao	Dự toán đã chi	Vốn phân bổ năm 2025	Ghi chú
I	Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo		1.070.000.000	1.013.000.000	57.000.000	
	Hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng	Phòng Văn hóa - Xã hội	1.070.000.000	1.013.000.000	57.000.000	
II	Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng		1.189.000.000	1.168.000.000	21.000.000	
	Tiểu dự án 1. Hỗ trợ PTSX trong lĩnh vực nông nghiệp		1.189.000.000	1.168.000.000	21.000.000	
	Hỗ trợ PTSX trong lĩnh vực nông nghiệp	Phòng Kinh tế	1.189.000.000	1.168.000.000	21.000.000	
	Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững		235.000.000	93.000.000	142.000.000	
III	Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững		235.000.000	93.000.000	142.000.000	
	Hỗ trợ giao dịch việc làm	Phòng Văn hóa - Xã hội	199.000.000	93.000.000	106.000.000	
	Thu thập, phân tích, dự báo thị trường lao động	Phòng Văn hóa - Xã hội	36.000.000		36.000.000	
IV	Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin		410.000.000	410.000.000	-	
V	Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình		207.000.000	44.000.000	163.000.000	
	Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện chương trình		130.000.000	4.000.000	126.000.000	
-	Tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ cấp xã và cơ sở thực hiện chương trình; quy trình thủ tục thực hiện Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng...	Phòng Văn hóa - Xã hội	130.000.000	4.000.000	126.000.000	
2	Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá		77.000.000	40.000.000	37.000.000	
-	Hội nghị đánh giá kết quả thực hiện Chương trình giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 và thi đua khen thưởng, biểu dương các tập thể, cá nhân và hộ gia đình thoát nghèo tiêu biểu	Phòng Văn hóa - Xã hội	77.000.000	40.000.000	37.000.000	
TỔNG CỘNG			3.111.000.000	2.728.000.000	383.000.000	

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ KHE SANH

Số: /NQ-HĐND

DỰ THẢO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Khe sanh, ngày tháng năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp ngân sách trung ương thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2025

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ KHE SANH
KHÓA I, KỲ HỌP THỨ 3

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 14/8/2025 của HĐND tỉnh về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025 sau sắp xếp đơn vị hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1001/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách năm 2025 cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và các xã, phường, đặc khu;

Theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày / /2025 của Ủy ban nhân dân xã Khe Sanh về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp ngân sách trung ương thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2025; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày / /2025 của Ban Kinh tế - xã hội HĐND xã và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phân bổ kinh phí sự nghiệp ngân sách trung ương thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2025 theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban của Hội đồng nhân dân xã và đại biểu Hội đồng nhân dân xã phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã Khóa I, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày tháng năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- TTHU, HĐND, UBND, UBMTTQVN xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Triều Thương

PHỤ LỤC II

PHÂN BỐ KẾ HOẠCH VỐN SỰ NGHIỆP NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2025

THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIÀM NGÈO BỀN VỮNG

(Kèm theo Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày / 2025 của HĐND xã Khe Sanh)

ĐVT: Đồng

TT	Danh mục các chương trình, dự án	Đơn vị thực hiện	Dự toán tính giao	Dự toán đã chi	Vốn phân bổ năm 2025	Ghi chú
I	Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo		1.070.000.000	1.013.000.000	57.000.000	
I	Hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng	Phòng Văn hóa - Xã hội	1.070.000.000	1.013.000.000	57.000.000	
II	Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng		1.189.000.000	1.168.000.000	21.000.000	
	Tiểu dự án 1. Hỗ trợ PT SX trong lĩnh vực nông nghiệp		1.189.000.000	1.168.000.000	21.000.000	
	Hỗ trợ PT SX trong lĩnh vực nông nghiệp	Phòng Kinh tế	1.189.000.000	1.168.000.000	21.000.000	
III	Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững		235.000.000	93.000.000	142.000.000	
	Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững		235.000.000	93.000.000	142.000.000	
I	Hỗ trợ giao dịch việc làm	Phòng Văn hóa - Xã hội	199.000.000	93.000.000	106.000.000	
2	Thu thập, phân tích, dự báo thị trường lao động	Phòng Văn hóa - Xã hội	36.000.000		36.000.000	
IV	Dự án 6: Truyền thông và giám nghèo về thông tin		410.000.000	410.000.000	-	
V	Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình		207.000.000	44.000.000	163.000.000	
I	Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện chương trình		130.000.000	4.000.000	126.000.000	
-	Tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ cấp xã và cơ sở thực hiện chương trình; quy trình thu tục thực hiện Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng...	Phòng Văn hóa - Xã hội	130.000.000	4.000.000	126.000.000	
2	Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá		77.000.000	40.000.000	37.000.000	
-	Hội nghị đánh giá kết quả thực hiện Chương trình giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 và thi đua khen thưởng, biểu dương các tập thể, cá nhân và hộ gia đình thoát nghèo tiêu biểu	Phòng Văn hóa - Xã hội	77.000.000	40.000.000	37.000.000	
	TỔNG CỘNG		3.111.000.000	2.728.000.000	383.000.000	